

Bản án số: 12/2025/HSST

Ngày: 06-3-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ AN NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Mỹ Lệ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Văn Ty
2. Ông Lê Minh Chiến

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Mai Đoan Thực, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Ông Võ Minh Thoại - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 3 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 03/2025/TLST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 277/2025/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo:

Đào Minh M, sinh ngày 20 tháng 4 năm 1998 tại thị xã A, tỉnh Bình Định; Nơi cư trú: Thôn C, xã N, thị xã A, tỉnh Bình Định; CCCD: 052098001721; Nghề nghiệp: Cơ khí; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đào Văn M1 (sinh năm 1975) và bà Phạm Thị Ánh T (sinh năm 1973); Vợ: La O Thị X (sinh năm 1997), con: có 01 người sinh năm 2020; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 04/8/2023 bị Công an thị xã A ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (đã nộp phạt xong). Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt tạm giam từ ngày 07/10/2023 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người làm chứng:**

1. Mạc Văn K, sinh năm 1997 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn A, xã N, thị xã A, tỉnh Bình Định

Hiện đang chấp hành án tại trại giam Gia Trung

2. Phạm Bá T1, sinh năm 1994 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Đ, xã N, thị xã A, tỉnh Bình Định

Hiện đang chấp hành án tại trại giam trại giam Gia Trung

3. La O Thị X, sinh năm 1997 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Cù Lâm, xã Nhơn Lộc, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định

4. Phạm Kim H, sinh năm 1985 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn C, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 25/02/2024, Đào Minh M cùng vợ là La O Thị X được Bùi Tấn C (sinh năm 1990) ở cùng thôn nhờ đến dọn dẹp nhà cửa, M đồng ý. Khi đến nơi, X dọn dẹp bên trong nhà còn M ra phía sau nhà làm việc. Đến khoảng 15 giờ 48 phút cùng ngày, Phạm Bá T1 (sinh năm 1994) ở thôn Đ, xã N, thị xã A liên hệ với Bùi Tấn C hỏi mua 01 cái 02 ma túy đá (loại Methamphetamine, giá 200.000 đồng), C đồng ý bán. T1 sử dụng tài khoản ngân hàng V tên “PHAM BA TAN” chuyển 200.000 đồng qua tài khoản ngân hàng V1 cho Bùi Tấn C theo thỏa thuận (T1 chuyển hai lần, lần 01 chuyển 20.000 đồng, lần 2 chuyển 180.000 đồng). Sau khi nhận được tiền, C gọi M vào bên trong phòng ngủ lấy lý do bạn đi giải quyết công việc nên đưa cho M 01 gói ma túy đá loại cái 2 rồi nói: Tí nữa có thằng T1 đến lấy thì giao cho nó, tiền đã thanh toán rồi. M (biết đó là ma túy) đồng ý và lấy gói ma túy bỏ trên bàn rồi lên giường nằm ngủ. Khoảng 20-30 phút sau, Mạc Tân K1 (sinh năm 1997) ở thôn A, xã N điều khiển xe mô tô đến nhà Bùi Tấn C, K1 dựng xe bên hông nhà rồi đi bộ đến ô cửa sổ gặp M nói: Em lấy đồ cho anh T1 (có nghĩa là lấy ma túy). M biết K1 đến lấy ma túy giúp cho T1 nên lấy gói ma túy đá để sẵn trên bàn giao cho K1, rồi tiếp tục công việc dọn dẹp nhà cửa. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, C về nhà rồi cùng vợ chồng M, X ăn cơm. Trong lúc ăn cơm thì có Phạm Kim H (sinh năm 1985) ở thôn C, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định là bạn của C đến chơi. Sau đó do M bị sốt cao nên đi mua thuốc tây uống và về nhà ngủ. Mạc Tân K1 sau khi nhận gói ma túy thì đem về nhà Phạm Bá T1 cùng nhau tổ chức sử dụng thì bị Công an thị xã A phát hiện và thu giữ các công cụ dùng vào việc sử dụng ma túy; T1, K1 khai nhận nguồn gốc ma túy là mua từ C. Cơ quan Công an tiến hành kiểm tra nhà Bùi Tấn C và test nhanh với chất ma túy thì C và H dương tính với ma túy loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, Bùi Tấn C bỏ trốn khỏi địa phương và bị truy nã.

Riêng Phạm Bá T1 và Mạc Tân K1 đã bị truy tố, xét xử về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và hiện đang chấp hành án.

Ngày 27/02/2024, Phòng K2 Công an tỉnh B có bản kết luận giám định số 110/KL-KTHS về các tang vật thu giữ tại nhà Phạm Bá T1 như sau:

+ Chất rắn (ký hiệu A1) bám dính bên trong 01 ống thủy tinh có đoạn giữa uốn cong, một đầu dạng hình cầu gửi giám định không tìm thấy chất ma túy, lượng mẫu chất bám dính ít không đủ để xác định khối lượng.

+ Các hạt tinh thể (ký hiệu A2) bám dính bên trong 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng có sọc màu tím, một đầu hàn kín, một đầu cắt nhọn gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine. Lượng mẫu chất bám dính ít không đủ để xác định khối lượng.

+ Các hạt tinh thể (ký hiệu A3) bám dính trong một đoạn ống hút nhựa màu trắng, một đầu hàn kín, một đầu cắt nhọn gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine. Lượng chất bám dính ít không đủ để xác định khối lượng.

Methamphetamine là chất ma túy được quy định tại Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Đào Minh M về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Đào Minh M từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù.

- Bị cáo Đào Minh M thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Trong phần tranh luận, bị cáo không tự bào chữa và không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát và trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã A, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa vắng mặt những người làm chứng nhưng bị cáo không có ý kiến hoặc yêu cầu gì về sự vắng mặt của họ và lời khai của những người làm chứng đã có tại hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng gì đến việc xét xử của vụ án. Vì vậy căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo thủ tục

chung.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Đào Minh M khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của những người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, làm rõ tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Vào chiều ngày 25/02/2024 tại nhà Bùi Tấn C ở thôn C, xã N, thị xã A, tỉnh Bình Định, bị cáo Đào Minh M đã có hành vi giúp sức cho Bùi Tấn C bán trái phép 01 cái 02 ma túy đá, loại Methamphetamine với giá 200.000 đồng cho Phạm Bá T1, Mạc Tân K1 mua đem về tổ chức sử dụng trái phép thì bị Công an thị xã A phát hiện thu giữ tang vật. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Phạm Bá T1, Mạc Tân K1 đã bị Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn xử phạt 30 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái pháp chất ma túy” và tang vật đã được xử lý tại bản án hình sự sơ thẩm số 73/2024/HSST ngày 28/11/2024. Do đó hành vi giúp sức bán trái phép chất ma túy của bị cáo Đào Minh M đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn truy tố bị cáo Đào Minh M theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi bị cáo, thấy rằng: Bị cáo Đào Minh M là công dân đã trưởng thành, đủ nhận thức và điều khiển hành vi, có trình độ văn hóa nhất định, mặc dù bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy, biết ma túy là chất gây nghiện nguy hiểm bị Nhà nước cấm sử dụng nhưng khi được Bùi Tấn C nhờ bị cáo giao gói ma túy bán cho Phạm Bá T1 thì bị cáo đã đồng ý nên hành vi của bị cáo giữ vai trò giúp sức. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về sử dụng các chất ma túy, là mối hiểm họa cho cộng đồng, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, gây mất trật tự an toàn xã hội. Do đó cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để bảo đảm tính nghiêm minh của pháp luật, vừa có tác dụng giáo dục, răn đe đối với chính bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung. Bị cáo có nhân thân xấu có 01 tiền sự về hành vi sử dụng trái pháp chất ma túy. Tuy nhiên xét bị cáo có vai trò thứ yếu và có tình tiết giảm nhẹ nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội học tập, lao động để trở thành công dân có ích cho xã hội.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét hành vi của bị cáo Đào Minh M không thu lợi bất chính, bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về án phí hình sự: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Đào Minh M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

[10] Quá trình điều tra, Bùi Tấn C bỏ trốn nên bị truy nã. Cơ quan điều tra đã ra quyết định tách vụ án hình sự về hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Bùi Tấn C để xử lý sau là có căn cứ, đúng pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự

Căn cứ khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đào Minh M phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đào Minh M 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt ngày 07/10/2024.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Đào Minh M phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Bình Định
- VKSND tỉnh Bình Định
- VKSND TX. An Nhơn
- CQ CSĐT công an tỉnh Bình Định
- CQ THAHS công an tỉnh Bình Định
- Chi cục THA TX. An Nhơn
- Bị cáo
- Lưu hồ sơ
- Lưu án卷

